TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 08/6/2020
"V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Phú Phước
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Ngọ
2. Bà Nguyễn Thị Tơ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận*** *tham gia phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 231/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST – HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Thị Kim T sinh năm 1990, vắng mặt
(Bà T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

2. *Bị đơn*: Ông Trần Nam T, sinh năm 1985, vắng mặt
(Ông T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình xét xử nguyên đơn Hoàng Thị K T đã trình bày:

Về hôn nhân: Bà đăng ký kết hôn với ông Trần Nam T tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận vào ngày 09/10/2009 (Giấy đăng ký số 46/2009). Sau khi đăng ký kết hôn ông bà sống hạnh phúc một thời gian rồi phát sinh mâu thuẫn, do có nhiều quan điểm sống trái ngược nhau, không tìm được tiếng nói

chung. Ông T thường hay uống rượu, không quan tâm đến vợ con. Nay bà T xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông T không còn nên bà xin ly hôn với ông T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Hoàng Gia Đ, sinh ngày 01/5/2010 và Trần Quỳnh T, sinh ngày 26/01/2018. Bà có nguyện vọng là trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng

Về chia tài sản: Bà T không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình xét xử, bị đơn Trần Nam T vắng mặt và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân cho bà T ly hôn với ông T. Về con chung, giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.Về tài sản, đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết, bà Tân phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân nhận định:

[2]. *Về hôn nhân*: Hôn nhân của bà Hoàng Thị Kim T và ông Trần Nam T là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn bất đồng trong quan điểm sống do ông Tuệ không chăm lo cho gia đình. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Nay bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với ông T. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định tại chương X Bộ luật tố tụng dân sự về việc cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng cho ông Tuệ nhưng ông không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà Tân. Do đó, có căn cứ chấp nhận cho bà T và ông T ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Đ và cháu T cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. *Về chia tài sản*: Bà T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5].*Về án phí*: Bà T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 Luật phí và lệ phí; Điều 27, Tiểu mục 1.1 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Hoàng Thị Kim T và ông Trần Nam T.

2.Về nuôi con chung: Giao con chung Trần Hoàng Gia Đ, sinh ngày 01/5/2010 và Trần Quỳnh T, sinh ngày 26/01/2018 cho bà Hoàng Thị K T trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

3. Về chia tài sản: Không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về án phí: Bà Hoàng Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà T đã nộp theo Biên lai số 0029079 ngày 09/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Phú Phước